

Số: 62/2022/QĐST - HNGĐ

TP. Hưng Yên, ngày 08 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2022/TLST - HNGĐ ngày 08/8/2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1999; HKTT: Đội 15, thôn An C 2, xã Liên P, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1987; HKTT: Thôn Ân T 3, xã Hồng Q, huyện Ân T, tỉnh H Yên; Địa chỉ: Số nhà 35 đường Hàn L, phường Hồng C, thành phố H Yên, tỉnh H Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Nguyễn Đỗ Bảo N, sinh ngày 03/5/2018; HKTT: Đội 15, thôn An C 2, xã Liên P, thành phố H Yên, tỉnh H Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Đỗ Bảo N sinh ngày 03/5/2018 bà Đỗ Thị H, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh H Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58; 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D; HKTT: Đội 15, thôn An C 2, xã Liên P, thành phố H Yên, tỉnh H Yên và anh Nguyễn Thanh H,

sinh năm: 1987; HKTT: Thôn Ân T 3, xã Hồng Q, huyện Ân T, tỉnh H Yên; Địa chỉ: Số nhà 35 đường Hàn L, phường Hồng C, thành phố H Yên, tỉnh H Yên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đỗ Bảo N, sinh ngày 03/5/2018. Khi ly hôn anh, chị thống nhất giao cháu Nguyễn Đỗ Bảo N cho anh Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/1 tháng cho cháu Bảo N cho đến khi đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 9/2022. Chị D được quyền đi lại thăm nom cháu Nguyễn Đỗ Bảo N anh H không được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày anh Nguyễn Thanh H có đơn T hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, cơ quan T hành án ra quyết định T hành, nếu chị Nguyễn Thị D không chịu T hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản, nợ nần: Các đương sự thống nhất không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án chị D đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0001245 ngày 08/8/2022 của Chi cục T hành án dân sự thành phố H Yên, tỉnh H Yên. Chị D đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. H Yên;
- Chi cục THADS TP. H Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồng Q, huyện Ân T, tỉnh H Yên (GCNKH số 25/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê